

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH KHÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ MỚI THOÁT NGHÈO 03 NĂM
KHÔNG ĐIỀU KIỆN VAY VỐN NĂM 2026

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Bạch Thị Hồng	01-01-1941	Phú Bình	X			
2	Phạm Thị Thàng	20-03-1929	Phú Bình	X			
3	Đặng Thị Ngu	20-04-1936	Phú Bình	X			
4	Nguyễn Bạt	12-02-1945	Phú Bình		X		
5	Nguyễn Thị Thiệt	15-10-1922	Phú Bình			X	
6	Trương Thị Cửa	10-10-1947	Phú Bình			X	
7	Phan Thị Tình	20-10-1940	Phú Bình			X	
8	Nguyễn Thị Phi	25-10-1946	Phú Bình			X	
9	Nguyễn Thị Em	20-04-1948	Kim Lộc	X			
10	Đặng Thị Thí	22-04-1941	Kim Lộc			X	
11	Nguyễn Thị Mến	08-03-1943	Kim Lộc			X	
12	Đào Thị Em	22-04-1946	Kim Lộc			X	
13	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	28/08/2015	Kim Lộc			X	
14	Đặng Thị Ngọc	17-10-1947	Mỹ Lệ	X			
15	Đặng Thị Xuyên	02-04-1934	Mỹ Lệ	X			
16	Phạm Phê	04-02-1946	Mỹ Lệ			X	
17	Cao Thị Phước	20-10-1946	Gia Hòa	X			
18	Huỳnh Thị Thức	15-10-1941	Gia Hòa	X			
19	Phạm Thị Mai	01-11-1940	Gia Hòa	X			
20	Trần Thị Cầm	20-10-1946	Tăng Long	X			
21	Đỗ Thị Duân	08-03-1942	Tăng Long	X			
22	Huỳnh Thị Tui	10-10-1937	Tăng Long	X			
23	Huỳnh Thị Sanh	07-06-1920	Tăng Long			X	
24	Nguyễn Thị Tòa	16-12-1935	Tăng Long			X	
25	Phạm Viết Thuận	23-10-1939	Tăng Long			X	
26	Nguyễn Thị Ca	05-04-1932	Tăng Long			X	
27	Hồ Thị Thanh Phương	15-02-1948	Tăng Long			X	
28	Trần Thị Đắc	10-10-1948	Tăng Long			X	
29	Lê Thị Yến	05-06-1933	An Lộc	X			
30	Nguyễn Châu	17-03-1944	An Lộc	X			
31	Phạm Thị Hược	10-10-1924	An Lộc			X	
32	Trần Thị Lợi	15-06-1948	An Lộc			X	
33	Tô Thị Bường	08-08-1947	An Lộc			X	
34	Tô Cường	12-02-1945	An Lộc			X	
35	Phạm Bạt	02-02-1935	An Đạo		X		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
36	Nguyễn Thị May	10-10-1947	An Đạo		X		
37	Huỳnh Thị Đơ	21-06-1948	An Đạo			X	
38	Phạm Thị Hóa	08-11-1937	An Đạo			X	
39	Cao Thị Đa	16-02-1944	An Đạo			X	
40	Nguyễn Thị Cứ	20-02-1936	Hòa Bân	X			
41	Đoàn Thị Hòa	10-10-1946	Hòa Bân	X			
42	Nguyễn Thị Hào	02-02-1946	Hòa Bân	X			
43	Đặng Thị Nở	10-03-1946	Hòa Bân		X		
44	Nguyễn Thị Mười	05-06-1943	Hòa Bân		X		
45	Nguyễn On	06-06-1941	Hòa Bân			X	
46	Nguyễn Thị Phụng	16-08-1932	Hòa Bân			X	
47	Trương Thị Bút	10-10-1940	Hòa Bân			X	
48	Trương Thị Anh	09-03-1946	Long Thành	X			
49	Nguyễn Thị Hợi	04-02-1946	Long Thành	X			
50	Nguyễn Thị Cát	20-08-1946	Long Thành	X			
51	Đỗ Thị Một	15-07-1943	Long Thành	X			
52	Trương Thị Nam	04-04-1947	Long Thành		X		
53	Trương Thị Nhỏ	04-04-1941	Long Thành			X	
54	Ngô Huỳnh	10-02-1940	Long Thành			X	
55	Trương Thị Ân	12-05-1948	Long Thành			X	
56	Văn Hà	29-03-1948	Long Thành			X	
57	Trương Thị Gia	01/01/1950	Khánh Lâm	X			
58	Nguyễn Thị Sót	30/03/1960	Khánh Lâm	X			
59	Nguyễn Thị Nhỏ	05/12/1941	Khánh Lâm	X			
60	Nguyễn Thị Lý	12-12-1944	Khánh Lâm	X			
61	Đỗ Thị Được	09-09-1946	Khánh Lâm		X		
62	Nguyễn Thị Nhân	20-10-1941	Khánh Lâm		X		
63	Nguyễn Thị Nhân	20-10-1941	Khánh Lâm			X	
64	Đào Thị Tý	12-03-1935	Khánh Lâm			X	
65	Nguyễn Thị Chuông	02-03-1939	Khánh Lâm			X	
66	Phan Thị Hiệp	16-08-1933	Khánh Lâm			X	
67	Phan Thị Giàu	10-03-1944	Khánh Lâm			X	
68	Nguyễn Môn	20-02-1944	Khánh Lâm			X	
69	Nguyễn Thị Sự	01-09-1940	Phú Vinh	X			
70	Võ Thị Kim Nhung	15-05-1941	Phú Vinh	X			
71	Võ Thị Sót	01-01-1937	Phú Vinh	X			
72	Nguyễn Đùng	16-08-1937	Phú Vinh		X		
73	Đỗ Thị Ngân	20-04-1938	Phú Vinh		X		
74	Võ Thị Trinh	19-05-1944	Phú Vinh		X		
75	Đoàn Thị Biên	24-04-1936	Phú Vinh		X		
76	Thân Thị Nhứt	10-12-1935	Phú Vinh		X		
77	Bùi Thường	02-02-1938	Phú Vinh			X	
78	Lê Thị Hòe	08-02-1947	Phú Vinh			X	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
79	Trương Thị Huệ	1931	Phú Vinh			X	
80	Phạm Thị Nhung	05-08-1940	Tư Cung	X			
81	Trương Thị Lý	01-08-1948	Tư Cung	X			
82	Nguyễn Thị Vạn	27-11-1935	Tư Cung			X	
83	Đỗ Thị Kiều	08/08/1958	Tư Cung			X	
84	Nguyễn Thị Chi	20-06-1947	Trưởng Định	X			
85	Phạm Thị Xí	10-07-1946	Mỹ Lại	X			
86	Nguyễn Thị Hy	15-05-1945	Mỹ Lại			X	
87	Trương Nơ	18-04-1948	Cổ Lũy	X			
88	Phạm Thị Tư	03-04-1932	Cổ Lũy		X		
89	Nguyễn Thị Nhỏ	07-07-1944	Cổ Lũy			X	
90	Ngô Thị Nhân	20-03-1947	Cổ Lũy			X	
91	Ngô Thị Dầm	12-02-1937	An Vĩnh	X			
92	Đặng Thị Thủy	16-07-1947	An Vĩnh			X	
93	Nguyễn Thị Xê	10-12-1947	An Kỳ	X			
94	Trần Thị Bé	02-04-1946	An Kỳ			X	
95	Phạm Tư	06-08-1945	An Kỳ			X	

Tịnh Khê, ngày 05 tháng 3 năm 2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoài Thanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH
HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ MỚI THOÁT NGHÈO 03 NĂM
CHƯA CÓ NHU CẦU VAY VỐN NĂM 2026**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Bùi Thị Dàng	10-02-1959	Phú Bình	X			
2	Nguyễn Thị Nha	05-08-1952	Phú Bình	X			
3	Đặng Thị Thanh	28-06-1958	Phú Bình		X		
4	Đào Thị Nam	15-10-1967	Phú Bình		X		
5	Đinh Thị Đến	17-10-1951	Phú Bình		X		
6	Nguyễn Thị Hà	01-01-1970	Phú Bình		X		
7	Nguyễn Thị Vân	21-02-1978	Phú Bình		X		
8	Phạm Thế Mỹ	24-11-1976	Phú Bình		X		
9	Phan Thành Sơn	30-05-1985	Phú Bình		X		
10	Phạm Thị Mỹ Hoa	10-06-1959	Phú Bình		X		
11	Võ Trung Tín	02-02-1963	Phú Bình		X		
12	Trần Văn Lâm	10-10-1964	Phú Bình		X		
13	Nguyễn Xuân Hữu	12-08-1956	Phú Bình		X		
14	Lương Thị Bút	08-06-1963	Phú Bình		X		
15	Trương Thị Liên	09-09-1966	Phú Bình			X	
16	Nguyễn Thị Hoanh	01-02-1977	Phú Bình			X	
17	Nguyễn Thị Cúc	01-02-1961	Phú Bình			X	
18	Phạm Thị Lợi	04-12-1967	Phú Bình			X	
19	Phan Tấn Thành	21-02-1978	Phú Bình			X	
20	Nguyễn Thu Hồng	28-08-1976	Phú Bình			X	
21	Nguyễn Đình Trung	04-02-1979	Phú Bình			X	
22	Nguyễn Thị Phương	10-10-1971	Phú Bình			X	
23	Nguyễn Thị Hường	05-03-1996	Phú Bình			X	
24	Nguyễn Thành Kim	20-04-1963	Phú Bình			X	
25	Nguyễn Xuân Trí	07-01-1976	Phú Bình			X	
26	Lý Thị Thái	04-04-1956	Kim Lộc	X			
27	Đặng Thị Ngọc	12-02-1954	Kim Lộc	X			
28	Nguyễn Ba	00/00/1953	Kim Lộc	X			
29	Bùi Thị Lộc	10-02-1950	Kim Lộc	X			
30	Trần Thị Thu Thủy	15-12-1960	Kim Lộc		X		
31	Đặng Thị Thân	08-03-1955	Kim Lộc		X		
32	Huỳnh Thị Bé	01-01-1981	Kim Lộc		X		
33	Đặng Thị Thanh Tuyền	11-10-1985	Kim Lộc		X		
34	Đặng Thị Lại	08-03-1957	Kim Lộc		X		
35	Võ Thị Thuận	10/14/1982	Kim Lộc		X		
36	Đặng Lập	19-02-1965	Kim Lộc			X	
37	Đặng Hồng Bảo	08-11-1982	Kim Lộc			X	
38	Nguyễn Thị Kim Huệ	12-10-1966	Kim Lộc			X	
39	Nguyễn Tấn Vinh	19-10-1967	Kim Lộc			X	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
40	Nguyễn Thị Ngoa	14-02-1960	Kim Lộc			X	
41	Tạ Thị Lạc	19-02-1949	Kim Lộc			X	
42	Đặng Quốc Hoàn	20-11-1985	Kim Lộc			X	
43	Nguyễn Thị Thu Hường	20-07-1979	Kim Lộc			X	
44	Đào Bộ	03-03-1949	Kim Lộc			X	
45	Đặng Đình Đức	20-10-1958	Kim Lộc			X	
46	Nguyễn Nhạn	01-07-1960	Kim Lộc			X	
47	Huỳnh Đi	12-08-1970	Kim Lộc			X	
48	Bạch Thị Thanh	04-02-1951	Kim Lộc			X	
49	Trần Thị Bê	10-02-1963	Kim Lộc			X	
50	Đào Thị Cam	11-04-1964	Kim Lộc			X	
51	Lê Thị Kim Ngân	20-11-1988	Kim Lộc			X	
52	Đặng Thị Lợi	20-03-1954	Mỹ Lệ	X			
53	Nguyễn Thị Thúy	20-12-1970	Mỹ Lệ	X			
54	Hạ Đức Ba	03-11-1972	Mỹ Lệ	X			
55	Nguyễn Thanh Tuấn	01-01-1954	Mỹ Lệ		X		
56	Huỳnh Thị Trà	13-04-1960	Mỹ Lệ		X		
57	Nguyễn Dưỡng	18-04-1951	Mỹ Lệ		X		
58	Trần Khắc Chung	15-11-1959	Mỹ Lệ		X		
59	Nguyễn Văn	12-10-1973	Mỹ Lệ		X		
60	Nguyễn Thanh Huệ	20-09-1973	Mỹ Lệ		X		
61	Lý Văn Long	01-05-1978	Mỹ Lệ		X		
62	Nguyễn Thị Thu	16-02-1966	Mỹ Lệ		X		
63	Huỳnh Thị Thuần	29-10-1957	Gia Hòa	X			
64	Dương Thị Công	05-05-1950	Gia Hòa	X			
65	Trần Thị Mai	08-12-1949	Gia Hòa	X			
66	Đỗ Thị Tâm	10-10-1954	Gia Hòa		X		
67	Đỗ May	10-12-1962	Gia Hòa		X		
68	Đỗ Thị Giỏi	10-03-1967	Gia Hòa		X		
69	Lương Thị Giáo	20-10-1957	Gia Hòa		X		
70	Trần Thị Tường	20-01-1959	Gia Hòa			X	
71	Đỗ Thị Lợi	18-05-1963	Tăng Long	X			
72	Lê Thị Xuân	15-05-1951	Tăng Long		X		
73	Cao Văn Châu	20-06-1961	Tăng Long		X		
74	Nguyễn Thị Đáng	03-03-1969	Tăng Long		X		
75	Trần Thị Thanh	21-05-1955	Tăng Long		X		
76	Từ Văn Quang	23-10-1989	Tăng Long		X		
77	Hồ Thị Kim Liên	10-03-1978	Tăng Long		X		
78	Bùi Thức	06-11-1962	Tăng Long			X	
79	Nguyễn Thị Nhiều	04-05-1954	An Lộc	X			
80	Trương Thị Chanh	16-08-1960	An Lộc	X			
81	Trương Thị Huế	01-02-1952	An Lộc		X		
82	Trương Thị Ngàn	07-08-1958	An Lộc		X		
83	Tô Thị Kim Thư	06-06-1975	An Lộc		X		
84	Phạm Thị Gái	05-08-1962	An Lộc		X		
85	Trương Thế Long	06-03-1955	An Lộc		X		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
86	Lê Thị Thủy	04-05-1984	An Lộc		X		
87	Trương Quang Cường	25-06-1991	An Lộc		X		
88	Đoàn Thị Thanh Trâm	12-08-1982	An Lộc			X	
89	Trương Thị Sâm	02-08-1970	An Lộc			X	
90	Trần Thị Đợi	16-06-1968	An Lộc			X	
91	Nguyễn Thị Lễ	25-07-1959	An Đạo	X			
92	Nguyễn Thị Chín	02-02-1963	An Đạo	X			
93	Đào Thị Nhiều	05-03-1972	An Đạo		X		
94	Võ Thị Lộc	08-04-1951	An Đạo		X		
95	Dương Thị Duyến	12-11-1983	An Đạo		X		
96	Nguyễn Thị Thân	01-01-1957	An Đạo		X		
97	Đinh Thị Thủy	10-10-1993	An Đạo		X		
98	Trương Thị Có	12-12-1955	An Đạo			X	
99	Huỳnh Đào	10-02-1955	An Đạo			X	
100	Đặng Thị Hải	01-01-1973	An Đạo			X	
101	Nguyễn Tín	15-07-1976	An Đạo			X	
102	Trương Thị Hưu	02-06-1954	Hòa Bân	X			
103	Nguyễn Thị Hoa	01-11-1957	Hòa Bân	X			
104	Nguyễn Thị Sang	06-06-1952	Hòa Bân	X			
105	Đỗ Thị Cúc	01-06-1960	Hòa Bân	X			
106	Nguyễn Văn Sĩ	06-01-1974	Hòa Bân	X			
107	Trương Thị Màu	20-10-1951	Hòa Bân	X			
108	Bùi Thị Siêng	12-05-1950	Hòa Bân	X			
109	Lý Thị Cẩm Nang	08-05-1988	Hòa Bân	X			
110	Đỗ Thị Phương	20-05-1984	Hòa Bân	X			
111	Đặng Thị Lợi	05-09-1963	Hòa Bân	X			
112	Bùi Thị Đường	01-02-1962	Hòa Bân	X			
113	Nguyễn Thị Liên	02-02-1950	Hòa Bân	X			
114	Đoàn Nga	01-01-1966	Hòa Bân		X		
115	Đoàn Văn Tiên	10-08-1979	Hòa Bân		X		
116	Đoàn Minh Hiền	04-04-1980	Hòa Bân		X		
117	Đặng Thị Vy	15-01-1990	Hòa Bân		X		
118	Trương Quang Hà	01-01-1987	Hòa Bân		X		
119	Nguyễn Thị Hận	10-08-1968	Hòa Bân		X		
120	Đỗ Tinh	10-12-1958	Hòa Bân		X		
121	Đặng Ngọc Ánh	12-12-1954	Hòa Bân		X		
122	Nguyễn Thị Lý	17-07-1949	Hòa Bân		X		
123	Nguyễn Thị Thảo	25-11-2007	Hòa Bân			X	
124	Thượng Đình Duy	05-10-2001	Hòa Bân			X	
125	Ngô Thị Máy	03-06-1962	Hòa Bân			X	
126	Bùi Anh	01-01-1956	Hòa Bân			X	
127	Trương Ba	02-05-1971	Hòa Bân			X	
128	Lê Thị Thanh	12-12-1972	Hòa Bân			X	
129	Nguyễn Ân	05-05-1949	Hòa Bân			X	
130	Trần Bình	01-01-1969	Hòa Bân			X	
131	Đỗ Thành Khản	15-10-1966	Hòa Bân			X	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
132	Đặng Thị Lộc	04-04-1970	Hòa Bân			X	
133	Trần Hữu Thế	01-01-1969	Hòa Bân			X	
134	Phạm Thị Hảo	16-03-1951	Long Thành	X			
135	Nguyễn Thị Hải	10-06-1955	Long Thành	X			
136	Võ Ngọc Phương	07-09-1985	Long Thành	X			
137	Nguyễn Thị Giữ	01-01-1962	Long Thành	X			
138	Lê Thị Lan	30-12-1962	Long Thành	X			
139	Lê Thị Ri	10-08-1959	Long Thành	X			
140	Nguyễn Thị Bường	12-01-1954	Long Thành	X			
141	Đỗ Thị Giới	18-08-1954	Long Thành	X			
142	Nguyễn Lâm	28-04-1962	Long Thành	X			
143	Trương Thị Mai	01-01-1937	Long Thành	X			
144	Lê Thị Vàng	10-12-1960	Long Thành	X			
145	Trần Văn Phi	02-04-1989	Long Thành	X			
146	Huỳnh Thị Tùng	19-02-1955	Long Thành	X			
147	Phan Thị Kiều Tuyết	05-09-1984	Long Thành	X			
148	Nguyễn Thị Thanh	15-05-1954	Long Thành	X			
149	Lê Thị Ty	12-05-1958	Long Thành	X			
150	Lê Thị Tin	01-01-1956	Long Thành	X			
151	Nguyễn Thị Mai	25-06-1955	Long Thành	X			
152	Lê Diễm	15-06-1946	Long Thành		X		
153	Phạm Thị Mai	07-09-1954	Long Thành		X		
154	Nguyễn Thị Ân	06-10-1978	Long Thành		X		
155	Văn Liên	05-03-1973	Long Thành		X		
156	Ngô Hữu Nhõn	20-08-1950	Long Thành		X		
157	Nguyễn Thị Hồng	04-06-1967	Long Thành		X		
158	Nguyễn Cường	20-07-1983	Long Thành		X		
159	Đỗ Thị Thu Lựu	24-04-1980	Long Thành			X	
160	Ngô Đôn	10-10-1973	Long Thành			X	
161	Nguyễn Thị Min	09-03-1984	Long Thành			X	
162	Trương Thị Chặng	01-01-1954	Long Thành			X	
163	Phan Văn Lụa	17-03-1983	Long Thành			X	
164	Phùng Thị Dưỡng	10-03-1967	Long Thành			X	
165	Lê Thị Rô	01-01-1963	Long Thành			X	
166	Đặng Thị Mai	01-01-1962	Khánh Lâm	X			
167	Đào Thị Lệ	15-03-1951	Khánh Lâm	X			
168	Phạm Thị Muộn	10-10-1953	Khánh Lâm	X			
169	Nguyễn Thị Sự	10-11-1974	Khánh Lâm	X			
170	Đỗ Thị Trọng	20-07-1957	Khánh Lâm	X			
171	Ngô Thị Tấn	07-06-1962	Khánh Lâm	X			
172	Phạm Thị Ái	20-10-1964	Khánh Lâm	X			
173	Ngô Thị Vân	22-01-1970	Khánh Lâm		X		
174	Phạm Thị Lai	20-10-1969	Khánh Lâm		X		
175	Nguyễn Thị Thu	05-07-1973	Khánh Lâm		X		
176	Huỳnh Thị Chi	01-01-1959	Khánh Lâm		X		
177	Nguyễn Thị Tài	12-12-1950	Khánh Lâm		X		

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
178	Tô Thị Hồng	06-07-1953	Khánh Lâm		X		
179	Đỗ Thị Tư	08-12-1952	Khánh Lâm		X		
180	Nguyễn Thị Hương	30-04-1981	Khánh Lâm		X		
181	Đỗ Thị Hòa	15-10-1954	Khánh Lâm		X		
182	Võ Thị A	20-04-1952	Khánh Lâm		X		
183	Ngô Thị Mỹ Kiều	10-06-1988	Khánh Lâm		X		
184	Nguyễn Thị Út	15-01-1954	Khánh Lâm		X		
185	Đặng Văn Tấn	100/4/1985	Khánh Lâm		X		
186	Đặng Văn Tấn	10-04-1985	Khánh Lâm			X	
187	Lê Thị Thái	20-01-1982	Khánh Lâm			X	
188	Đặng Thị Tiến	01-01-1953	Khánh Lâm			X	
189	Đỗ Thanh Màng	16-10-1978	Khánh Lâm			X	
190	Huỳnh Văn Phúc	29-11-1984	Khánh Lâm			X	
191	Từ Thị Phải	19-10-1984	Khánh Lâm			X	
192	Nguyễn Thị Niên	15-03-1968	Khánh Lâm			X	
193	Trần Minh Thủy	20-03-1977	Khánh Lâm			X	
194	Phạm Văn Chí	05-01-1975	Khánh Lâm			X	
195	Phạm Văn Lý	24-11-1971	Khánh Lâm			X	
196	Đỗ Thị Lang	02-05-1951	Khánh Lâm			X	
197	Nguyễn Thị Lan	17-12-1970	Khánh Lâm			X	
198	Trương Thị Hồng Đào	20-09-1949	Phú Vinh	X			
199	Trương Thị Nhiều	20-03-1950	Phú Vinh	X			
200	Võ Thị Mến	01-01-1954	Phú Vinh	X			
201	Phạm Thị Xí	01-01-1958	Phú Vinh	X			
202	Võ Thị Thêm	01-01-1959	Phú Vinh	X			
203	Trương Văn Tuấn	30-03-1963	Phú Vinh	X			
204	Phạm Thị Tien	10-12-1967	Phú Vinh		X		
205	Nguyễn Thị Thái	12-03-1950	Phú Vinh		X		
206	Dương Thị Tâm	01-01-1954	Phú Vinh		X		
207	Võ Thị Thân	01-01-1953	Phú Vinh		X		
208	Nguyễn Văn Hiền	20-03-1949	Phú Vinh			X	
209	Trương Cửa	29-09-1953	Phú Vinh			X	
210	Nguyễn Thị Kim Chi	08-10-2003	Phú Vinh			X	
211	Dương Thị Châu	08-03-1963	Phú Vinh			X	
212	Phạm Thị Bích Thương	28-01-1979	Phú Vinh			X	
213	Đặng Thị Lệ	12-11-1996	Phú Vinh			X	
214	Đỗ Thị Được	26-10-1950	Tư Cung	X			
215	Bùi Thị Lòng	20-10-1950	Tư Cung	X			
216	Đỗ Thị Tuyết	01-01-1975	Tư Cung		X		
217	Đỗ Thị Là	04-08-1980	Tư Cung		X		
218	Đỗ Thị Kiều	08-08-1958	Tư Cung		X		
219	Lê Thị Bưởi	02-03-1954	Tư Cung			X	
220	Nguyễn Văn Bình	07-09-1968	Trường Định	X			
221	Tô Thị Tài	25-10-1954	Trường Định	X			
222	Huỳnh Thị Huế	01-01-1957	Trường Định		X		
223	Đỗ Thị Phượng	10-05-1957	Trường Định			X	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
224	Trần Thị Ảnh	01-01-1953	Mỹ Lại	X			
225	Phan Thị Tý	10-10-1960	Mỹ Lại	X			
226	Nguyễn Trần Lộc	28-06-2004	Mỹ Lại	X			
227	Phan Thị Lệ	01-01-1978	Mỹ Lại		X		
228	Nguyễn Văn Anh	20-04-1987	Mỹ Lại		X		
229	Nguyễn Thị Mận	02-04-1982	Mỹ Lại		X		
230	Phạm Thị Tuyết Nhung	06-08-1970	Mỹ Lại			X	
231	Đỗ Thị Nga	20-04-1972	Mỹ Lại			X	
232	Phạm Thị Xí	02-01-1971	Mỹ Lại			X	
233	Huỳnh Thị Nờ	04-03-1966	Mỹ Lại			X	
234	Nguyễn Thị Sơn	20-03-1956	Cổ Lũy	X			
235	Đỗ Thị Oi	12-11-1968	Cổ Lũy	X			
236	Dương Thị Mai	02-04-1955	Cổ Lũy	X			
237	Nguyễn Thị Tư	01-01-1961	Cổ Lũy		X		
238	Lê Thị Kỳ	04-07-1965	Cổ Lũy		X		
239	Nguyễn Quận	02-03-1968	Cổ Lũy		X		
240	Nguyễn Văn Công	09-10-1978	Cổ Lũy		X		
241	Võ Thị Lóp	15-10-1979	Cổ Lũy		X		
242	Bùi Tấn Dũng	24-06-1970	Cổ Lũy		X		
243	Võ Thị Giầy	10-12-1975	Cổ Lũy			X	
244	Nguyễn Thị Một	10-02-1960	Cổ Lũy			X	
245	Lê Thanh Xuân	13-07-1979	Cổ Lũy			X	
246	Phan Tân	20-07-1956	Cổ Lũy			X	
247	Phạm Thị Thao	09-02-1951	Kỳ Xuyên	X			
248	Phan Thị Chính	02-03-1956	Kỳ Xuyên	X			
249	Trương Quang Thống	15-03-1968	Kỳ Xuyên	X			
250	Nguyễn Thị Anh	13-03-1952	Kỳ Xuyên	X			
251	Phan Đức	20-06-1961	Kỳ Xuyên		X		
252	Trương Hồng Tiên	03-10-1967	Kỳ Xuyên		X		
253	Trương Hồng Tiên	03-10-1967	Kỳ Xuyên			X	
254	Dương Qua	09-10-1952	Kỳ Xuyên			X	
255	Dương Văn Niên	03-06-1964	Kỳ Xuyên			X	
256	Lâm Thị Tịnh	03-03-1963	An Vĩnh	X			
257	Phạm Văn Độ	02-02-1958	An Vĩnh	X			
258	Lê Thị Riêng	02-02-1957	An Vĩnh	X			
259	Nguyễn Thị Ba	08-03-1957	An Vĩnh	X			
260	Phạm Thị Minh Khương	07-09-1982	An Vĩnh	X			
261	Nguyễn Tiêm	03-07-1971	An Vĩnh		X		
262	Nguyễn Ngọc Tụ	20-04-1952	An Vĩnh		X		
263	Nguyễn Thị Luận	07-08-1960	An Vĩnh		X		
264	Lê Văn Trỗi	06-08-1970	An Vĩnh		X		
265	Trần Thị Liệu	20-08-1970	An Vĩnh		X		
266	Nguyễn Thị Phụng	20-08-1979	An Vĩnh		X		
267	Phạm Văn Oanh	25-02-1970	An Vĩnh		X		
268	Huỳnh Thị Vĩ	09-05-1987	An Vĩnh			X	
269	Trần Thị Việt	15-10-1990	An Vĩnh			X	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
270	Phạm Thị Nữ Vũ	17-10-1990	An Vĩnh			X	
271	Phạm Thị Chánh	23-10-1996	An Vĩnh			X	
272	Nguyễn Thành Nghĩa	07-08-1978	An Vĩnh			X	
273	Phạm Thị Dung	27-04-1992	An Vĩnh			X	
274	Nguyễn Thị Tài	06-07-1969	An Kỳ	X			
275	Võ Đỡ	01-01-1965	An Kỳ	X			
276	Dương Thị Ô	10-10-1949	An Kỳ	X			
277	Phạm Tấn Cường	14-06-1971	An Kỳ	X			
278	Nguyễn Thị Hải	06-03-1986	An Kỳ	X			
279	Lê Thị Phi	15-03-1959	An Kỳ		X		
280	Nguyễn Châu	15-01-1972	An Kỳ			X	
281	Võ Thị Cườm	20-03-1983	An Kỳ		X		
282	Huỳnh Thị Lương	26-11-1986	An Kỳ		X		
283	Nguyễn Thị Dây	21-07-1960	An Kỳ		X		
284	Nguyễn Thị Xuân Thu	10-10-1976	An Kỳ			X	
285	Võ Văn Huyền	07-01-1978	An Kỳ		X		
286	Phạm Thị Hồng	01-01-1979	An Kỳ		X		
287	Phạm Thị Hồng	01-01-1979	An Kỳ			X	
288	Phạm Thị Hung	04-10-1951	An Kỳ			X	
289	Đoàn Thị Xuân	15-05-1951	An Kỳ			X	
290	Võ Thị Ba	02-12-1964	An Kỳ			X	
291	Nguyễn Thị Lang	03-05-1956	An Kỳ		X		
292	Lê Thị Thuần	10-02-1953	An Kỳ			X	
293	Phạm Tiên	04-03-1967	An Kỳ			X	
294	Phạm Thị Tịnh	11-07-1965	An Kỳ		X		
295	Nguyễn Thị Phở	23-08-1986	An Kỳ			X	
296	Lý Tấn Đức	14-04-1976	An Kỳ			X	
297	Phạm Văn Trước	18-03-1968	An Kỳ			X	
298	Phạm Khánh	10-10-1963	An Kỳ			X	

Tịnh Khê, ngày 05 tháng 3 năm 2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoài Thanh

DANH SÁCH
HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO, HỘ MỚI THOÁT NGHÈO 03 NĂM
CÓ NHU CẦU VAY VỐN NĂM 2026

STT	Họ và tên	Năm sinh	Thôn, Tổ dân phố	Trong đó			Ghi Chú
				Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Hộ mới thoát nghèo 3 năm	
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Võ Thị Tuyết Nga	14-07-1974	Tur Cung		X		
2	Phạm Phường	20-08-1978	Cổ Lũy		X		
3	Lê Thị Nở	30-06-1971	Cổ Lũy		X		
4	Nguyễn Thị Chót	10-06-1952	Cổ Lũy			X	
5	Lê Lợi	15-07-1958	Cổ Lũy			X	
6	Nguyễn Thị Chặt	10-04-1963	Cổ Lũy			X	

Tịnh Khê, ngày 05 tháng 3 năm 2026

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Thanh